TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 45/2024/QĐST-DS	*Tp. Bạc Liêu, ngày 06 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 398/2024/TLST-DS, ngày 18 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ông **Hà Minh T**, sinh năm 1971 và bà **Trần Tuyết H**, sinh năm 1974; Địa chỉ: Số F, đường H, Khóm B, Phường C, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông T và bà H là bà Hồ Huỳnh Tố H1; Địa chỉ: Số D, đường L, Khóm G, Phường A, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu

* *Bị đơn:* Ông **Trương Hoài N**, sinh năm 1978; Địa chỉ: Số A, đường V, Khóm A, Phường A, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Người đại diện theo ủy quyền của ông Trương Hoài N là ông Trần Vũ T1; Địa chỉ: Khóm B, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- **Ngân hàng Thương mại Cổ phần B1**; Trụ sở chính: Tầng 1,3,4,5,6, Tòa nhà T, Số B, đường T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội; Người đại điện thieo ủy quyền là ông Võ Trí K, sinh năm 1993; Địa chỉ: Số E, đường T, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- Bà **Phan Ngọc M**, sinh năm 1996; Địa chỉ: Số A, đường V, Khóm A, Phường A, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- **Văn Phòng C**; Địa chỉ: Số H, đường H, Phường C, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Đại diện theo pháp luật là ông Trần Thanh B – Trưởng Văn Phòng Công chứng Trần Thanh B.

- **Văn Phòng C1**; Địa chỉ: Số B, đường H, Khóm F, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Đại diện theo pháp luật là ông Lâm Văn T2 – Trưởng Văn Phòng C1.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông Hà Minh T, bà Trần Tuyết H với ông Trương Hoài N, được Công chứng tại Văn phòng C, ngày 12/12/2022, đối với hai thửa đất như sau:

- Diện tích trồng cây hàng năm 848,0m, thửa đất 49, tờ bản đồ số 19, do ông T, bà H đứng tên quyền sử dụng đất, số phát hành DK 047321, số vào số CS 02656 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 25/11/2022;

- Diện tích trồng cây hàng năm 1.541,7m, thửa đất 50, tờ bản đồ số 19, do ông T, bà H đứng tên quyền sử dụng đất, số phát hành DK 047322, số vào số CS 02657 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 25/11/2022.

Qua đo đạc thực tế đối với hai thửa đất nêu trên có diện tích cụ thể như sau:

* Phần đất tại thửa số 49, tờ bản đồ số 19, tổng diện tích 869,9m^2; Tọa lạc tại ấp X, xã H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, có số đo tứ cạnh cụ thể như sau:

- Hướng Đông giáp thửa đất số 03, có cạnh dài 5.40m + 28.10m;

- Hướng Tây giáp thửa đất số 05, có cạnh dài 5.00m + 25.50m;

- Hướng Bắc giáp đường L, có cạnh dài 28.30m;

- Hướng Nam giáp thửa đất số 50 (đất đang tranh chấp), có cạnh dài 28.30m.

* Phần đất tại thửa số 50, tờ bản đồ số 19, tổng diện tích 1514.9m^2; Tọa lạc tại ấp X, xã H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, có số đo tứ cạnh cụ thể như sau:

- Hướng Đông giáp thửa đất số 08 và 03, có cạnh dài 54.18m;

- Hướng Tây giáp thửa đất số 09 và 05, có cạnh dài 57.39m;

- Hướng Bắc giáp thửa đất số 49 (đất đang tranh chấp), có cạnh dài 28.30m;

- Hướng Nam giáp rạch Xóm Lẫm, có cạnh dài 28.14m.

Đương sự có quyền đến cơ quan có thẩm quyền đăng ký biến động quyền sử dụng đất tại thửa đất số 49, diện tích 869,9m^2 và thửa số 50, diện tích 1514.9m^2, cùng tờ bản đồ số 19, các phần đất tọa lạc tại ấp X, xã H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, theo quy định của pháp luật.

2.2. Chi phí tố tụng là 4.322.000 đồng, ông Hà Minh T và Trần Tuyết H tự nguyện chịu toàn bộ, ông Hà Minh T và Trần Tuyết H đã nộp và chi xong.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 150.000 đồng, ông Hà Minh T và Trần Tuyết H tự nguyện chịu toàn bộ, nên buộc ông Hà Minh T và Trần Tuyết H nộp số tiền 150.000 đồng. Ông Hà Minh T và Trần Tuyết H đã dự nộp số tiền 600.000 đồng theo các biên lai thu số 0002042, ngày 18 tháng 10 năm 2023 và biên lai thu số 0002372, ngày 01 tháng 02 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc

Liêu, nay chuyển thu án phí số tiền 150.000đ; Ông Hà Minh T và Trần Tuyết H được hoàn lại số tiền 450.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát Tp.Bạc Liêu;*
- *CCTHADS Tp. Bạc Liêu;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(đã ký)

Từ Văn Nhứt